TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG** ---------- Bản án số: 22/2019/HS-ST Ngày: 20-6-2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thao

Ông Dương Văn Ngạn

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Mai Công Đức – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/HSST ngày 31- 5-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST- HS ngày 05-6-2019, đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh năm 1995 tại xã Hoành Sơn, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: xóm 5, xã Hoành Sơn, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đặng Văn Hải và bà Nguyễn Thị Hồi; tiền án, tiền sự: không. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11-01-2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Liên – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1997(đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Quốc Chính, sinh năm 1974 và bà Triệu Thị Luyến, sinh năm 1973; đều cư trú tại địa chỉ: thôn Minh Thắng, xã Việt Vinh, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Chính, bà Luyến: Ông Nguyễn Quốc Tuyến, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số 12/65 đường 19/5 tổ 1, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Ông Chính, bà Luyến và ông Tuyến có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Hồi, sinh năm 1965; Trú tại: Xóm 5, xã Hoành Sơn, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Hoàng Chấn Xoáng, sinh năm 1997; trú tại: thôn Cóc Cáng, xã Din Chìn, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1999; trú tại: thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn Quang, sinh năm 1993; trú tại: thôn Phai, xã Bạch Ngọc, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn T không có giấy phép lái xe theo quy định. Tối ngày 20-10-2018, T điều khiển xe môtô BKS 24B2-142.88, có dung tích xilanh 109cm^3, chở anh Hoàng Chấn Xoáng (xe của vợ chồng anh Xoáng), đi trong đường vành đai phía ngoài khu công nghiệp Phúc Điền theo hướng Hà Nội - Hải Phòng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi qua cổng G của Công ty BROTHER khoảng 50m thuộc địa phận xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng; đây là khu vực có nhiều nhà máy, nhiều công nhân đi làm, T phát hiện phía trước cách xe T khoảng 20m có ba người là anh Nguyễn Văn Nam, anh Nguyễn Văn Quang và anh Nguyễn Quốc Hoàn, sinh năm 1997, ở thôn Minh Thắng, xã Việt Vinh, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đang chạy bộ từ bên trái sang bên phải đường (theo chiều xe T đi), anh H là người chạy sau cùng. Do không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm để đề phòng tai nạn nên phần đầu bên trái của xe môtô đã va chạm vào vùng bụng bên phải của anh Nguyễn Quốc H làm xe môtô và ba người đổ, ngã ra đường. Hậu quả: anh H bị thương đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, đến 0 giờ 30 phút ngày 21-10-2018, chết tại bệnh viện. Anh Xoáng và T bị xây xước nhẹ.

Kết luận giám định pháp y số 133/KLGĐ ngày 29-10-2018, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân anh Nguyễn Quốc H chết là do đa chấn thương (vỡ gan, đã mổ cấp cứu xử trí cầm máu. Vết thương gãy xương hàm dưới. Tổn thương phần mềm rải rác). Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn

thương trên người anh H đều có đặc điểm do bị lực tác động với vật tày, thiết diện tương đối rộng (tác động do bị va chạm trong tai nạn giao thông là phù hợp).

Khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 20-10-2019 tại đường khu công nghiệp Phúc Điền, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương (song song với quốc lộ 5); điều kiện trời tối. Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do người và phương tiện qua lại. Phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đã rời khỏi hiện trường. Rà soát trên toàn bộ đoạn đường này không có vạch kẻ ngang dành cho người đi bộ sang đường. Đường có hai chiều xe chạy được phân chia bởi vạch kẻ đứt đoạn giữa. Chiều rộng mặt đường là 7,40m. Cách vị trí cột điện số 4241 về phía cổng khu công nghiệp 32,20m là vị trí điểm đầu của vùng cà xước đứt đoạn trên mặt đường và mép vỉa bê tông vỉa hè bên phải có kích thước 22,40x 1,0m, hướng kéo dài về phía cổng khu công nghiệp. Điểm đầu và điểm cuối của vùng cà xước lần lượt cách mép đường bên phải là 0,75m và 2,78m; Cách vị trí điểm đầu của vùng cà xước trên 14,30m về phía cổng khu công nghiệp là vùng máu loang mặt đường kích thước 0,75x0,60m. Tâm vùng máu cách mép đường bên phải là 2,80m.

Khám xe môtô BKS 24B2-142.88 liên quan đến tai nạn, xác định: Vùng nhựa ốp phía trước đầu xe, cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan bên phải có vùng va chạm, hướng từ trước về sau, bung phần nhựa ốp, nứt vỡ nhựa trên, kích thước 42x39cm, điểm cao nhất cách đất 109cm, điểm thấp nhất cách đất 70cm. Trong đó: Đèn chiếu sáng phía trước bị đẩy lùi theo hướng từ trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 4cm; điểm phía dưới cùng cánh yếm bên trái có vết nhựa gãy, vỡ kích thước 37x12cm, điểm cao nhất cách đất 49cm, điểm thấp nhất cách đất 12cm. Giá để chân người lái bên trái bị đẩy lùi theo hướng trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 4cm; đầu giá để chân có vết mài xước cao su, kim loại trên diện 3,5x2,2cm, từ dưới lên trên, bề mặt dính bám bột đá, bụi bẩn, điểm cao nhất cách đất 28,2cm, điểm thấp nhất cách đất 26cm. Cần số bên trái bị đẩy lệch hướng từ trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 4,5cm. Ngoài ra còn có các dấu vết mài xước cao su, kim loại, bề mặt dính bám bột đá, bụi bẩn ở các bộ phận của xe môtô như: Giá để chân người ngồi sau bên trái, mặt ngoài ốp ống xả, mặt trước ngoài cùng của bàn chân chống phụ bên trái, đầu tay nắm bên trái, gương chiếu hậu bên trái, đầu tay cầm người lái bên phải, mặt ngoài bàn chân phanh bên phải, đầu giá để chân người lái bên phải, giá để chân người ngồi sau bên phải và tại mặt ngoài miếng sắt ốp ống xả bên phải.

Ngày 09-4-2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng trả chiếc xe môtô BKS 24B2-142.88 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Xoáng và chị Nhung; anh Xoáng, chị Nhung từ chối định giá và không yêu cầu bồi thường về xe.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 20-12-2018, bị cáo T và gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại 174.000.000đ. Ông Chính đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 66.754.000đ.

Anh Hoàng Chấn Xoáng bị xây xước nhẹ, từ chối giám định và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 30- 5-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Đặng Văn T về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T và đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Đặng Văn T phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ,.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 22 đến 25 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 11-01-2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: không phải giải quyết.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định pháp y;

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu tại phiên tòa: thừa nhận hành vi của bị cáo; khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố là có cơ sở. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo và đã tự nguyện bồi thường; gia đình người bị hại xin; bị cáo phạm tội với lỗi vô ý quá tự tin và vụ án này người bị hại có một phần lỗi; bị cáo thuộc hộ nghèo, bố bị cáo bị khuyết tật; tuổi trẻ bồng bột; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức 20 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi liên quan và những người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định pháp y số 133/KLGĐ ngày 29-10-2018 và các T liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 20-10-2018, tại khu vực cổng G của Công ty BROTHER, đường vành đai phía ngoài khu công nghiệp Phúc Điền, chiều đường Hà Nội đi Hải Phòng, thuộc địa phận xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Đặng Văn Tđiều khiển xe môtô BKS 24B2-142.88, dung tích xilanh 109cm^3 hướng Hà Nội – Hải Phòng, phía sau chở anh Hoàng Chấn Xoáng. Do không giảm tốc độ đến mức không gây nguy hiểm tại khu vực có nhiều nhà máy, nhiều người đi lại nên phần đầu bên trái của xe môtô do T điều khiển đã va chạm vào vùng bụng bên phải của anh Nguyễn Quốc Hoàn đang chạy bộ sang đường. Hậu quả anh Hoàn chết hồi 0 giờ 30 phút ngày 21-10-2018. Hành vi của Đặng Văn Tài đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc pháp luật quy định phải có giấy phép lái xe mới được điều khiển phương tiện phân khối tham gia giao thông, bản thân bị cáo chưa có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe tham gia giao thông là vi phạm luật giao thông đường bộ, với hậu quả làm chết 1 người; do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo T đã xâm phạm quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ; hành vi đó có thể gây ra nhiều thiệt hại nghiêm trọng khác về tính mạng, sức khỏe và T sản; gây ra tâm lý lo ngại chung cho người tham gia giao thông. Bản thân bị cáo chưa được học và cấp giấy phép lái xe, khi điều khiển xe đến đoạn đường khu vực có nhiều nhà máy và người qua lại, bị cáo lại không giảm tốc độ đến mức không còn nguy hiểm dẫn đến vụ tai nạn. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong vụ án này cũng phải xem xét đến người bị hại là anh Nguyễn Quốc H là người tham gia giao thông có một phần lỗi ở chỗ: Biên bản khám nghiệm hiện trường và bản ảnh toàn cảnh hiện trường (BL 162) thể hiện cả con đường vành đai phía ngoài khu công nghiệp Phúc Điền, chiều Hà Nội đi Hải Phòng không chỗ nào có vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường; anh H đi bộ sang đường nhưng không quan sát

nhường đường cho xe mô tô do bị cáo điều khiển đang đi trên đường ưu tiên, đã vi phạm vào khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. HĐXX đánh giá lỗi hỗn hợp và xem xét giảm mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Sau khi xảy ra sự việc đã tự nguyện bồi thường toàn bộ các khoản chi phí theo thỏa thuận với gia đình bị hại; bị hại có một phần lỗi; người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và nằm trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, không có T sản, là cá nhân thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người đại diện hợp pháp của người bị hại xác nhận đã nhận tiền bồi thường các khoản chi phí theo qui định của pháp luật là 174.000.000đ; rút yêu cầu đối với yêu cầu bồi thường thêm 66.754.000đ và không còn yêu cầu thêm khoản nào khác. Xét việc người đại diện hợp pháp của người bị hại rút yêu cầu bồi thường thêm và không còn yêu cầu bồi thường tiếp là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, HĐXX chấp nhận không đặt ra giải quyết.

Bà Hồi(mẹ đẻ bị cáo) là người bỏ phần lớn trong số tiền 174.000.000đ bồi thường cho gia đình bị hại. Vì bị cáo T là con đẻ nên bà cho bị cáo số tiền bà đã bỏ ra, không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại. Xét thấy việc bà Hồi cho bị cáo số tiền đã bồi thường là tự nguyện, HĐXX chấp nhận không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc xe nhãn hiệu Brand BKS 24B2-142.88, đăng ký tên Đặng Thị Hồng Nhung (là vợ anh Xoáng); anh Xoáng chị Nhung đều xác định là tài sản chung của vợ chồng; khi chị Nhung về ngoại anh Xoáng tự ý lấy xe mang về Cẩm Giàng, Hải Dương làm phương tiện đi làm, chị không biết; xe bị nứt và xây xước nhựa, anh chị từ chối định giá; anh Xoáng bị xây xước nhẹ, không yêu cầu giám định, không yêu cầu bị cáo bồi thường, HĐXX không phải giải quyết .

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã trả lại anh Xoáng, chị Nhung chiếc xe nhãn hiệu Brand BKS 24B2-142.88, anh chị không có yêu cầu khác, HĐXX không phải giải quyết.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với anh Hoàng Chấn Xoáng là người giao xe môtô BKS 24B2-142.88 cho Đặng Văn Tài điều khiển nhưng không biết Tài không có giấy phép lái xe theo quy định, nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 (người bị hại có lỗi, gia đình bị hại xin giảm nhẹ) Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 22 (*hai mươi hai)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày 11- 01-2019.

Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Văn T.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Văn T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Công an huyện Cẩm Giàng ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS H.Cẩm Giàng.
- Trại tạm giam Kim Chi Hải Dương.
- Bị cáo; ĐDHP của bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thúy